

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **65/2020/HSST**

Ngày: **31/8/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Hưng

2. Ông Bùi Thanh Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nhâm Thị Thanh Trang - là thư ký Toà án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, Toà án nhân dân quận C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2020/QĐXXST-HS ngày 17/8/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhựt T, sinh năm 1989. Nơi sinh: Cần Thơ; ĐKTT: 48C Tổ 40, Khu vực 6, phường HP, quận C, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành P (sống) và bà: Cao Thị Ngọc H (sống); vợ: Hồ Thị Mỹ H; có 01 con sinh năm 2015; tiền sự: không; tiền án: không.

Bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Nguyễn Huỳnh Q**; sinh năm: 1960. ĐKTT: ấp N, xã H, huyện H, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: E96 Đường Số 6, khu vực T, phường PT, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị **Hồ Thị Mỹ H**; sinh năm: 1990. Địa chỉ: 443 Tổ 19, Khu vực 3, phường HP, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

2/ Bà **Trịnh Kim T**- Chủ Tiệm Cầm đồ 78C đường H, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

3/ Anh **Trần Minh D**; sinh năm: 1992. Địa chỉ: 24/11/20 đường L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

4/ Ông **Lê Minh S**; sinh năm: 1970 – Chủ Dịch vụ Cầm đồ S. Địa chỉ: 21 đường N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

5/ Bà **Vũ Thị Kim D**; sinh năm: 1968. Địa chỉ: 162/36 đường H, phường P, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 03/4/2020, Nguyễn Nhựt T điều khiển xe mô tô hiệu AirBlade biển số 65X2-5934 đi chợ PT để mua đồ. Khi về ngang quán cà phê SuBin, địa chỉ số E1/1 đường L, khu vực T, phường PT, quận C, thành phố Cần Thơ, T phát hiện xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 65H3-3802 của anh Nguyễn Huỳnh Q đậu bên hông quán và trên xe có để một cái cặp màu đen (bên trong có 01 Laptop hiệu HP và một tập tài liệu), không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, T đậu xe kế bên xe anh Q rồi lén lút lấy cái cặp mang về nhà cất giấu. Phát hiện tài sản bị mất trộm nên anh Q đã đến Công an phường PT, quận C trình báo sự việc. Trên cơ sở hình ảnh camera ghi lại tại quán cà phê Subin, ngày 04/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C đã mời T lên làm việc. Tại cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp tài sản đã lấy trộm.

Tang vật thu giữ: 01 cái cặp màu đen, bên trong có 01 Laptop hiệu HP và 01 tập tài liệu; 01 xe mô tô hiệu AirBlade biển số 65X2-5934; 01 quần Short màu trắng; 01 áo thun tay ngắn sọc đen xám; 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ Honda; 01 nón kết màu trắng; 01 đôi dép lê có quai sọc màu xanh đỏ; 01 khẩu trang y tế màu xanh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/TCKH-HĐĐG ngày 27/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận C kết luận: 01 Laptop HP Probook 450 G3 Core I3, số ID: 55041-033-9179646-86997 màu đen mua năm 2017, trị giá: **5.900.000đ**.

Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 cặp màu đen có chiếc Laptop và tập tài liệu cho anh Q.

Tại Cáo trạng số: 61/CT-VKS-CR ngày 31/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Nguyễn Nhựt T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

- Xét thấy, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của Nguyễn Huỳnh Q trị giá **5.900.000đ** vào ngày 03/4/2020 tại khu vực T, phường PT, quận C nên việc truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện giao nộp tài sản trộm được, khắc phục hậu quả nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ **06-09 tháng** tù.

Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Huỳnh Q 01 cặp màu đen, 01 laptop HP Probook 450 G3 Core I3 và 01 tập tài liệu; xét thấy, việc trả lại vật chứng cho chủ sở hữu là phù hợp quy định pháp luật nên đề nghị công nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra.

- Đối với xe mô tô AirBlade biển số 65X2-5934 của vợ bị cáo là chị H mua xe cũ tại Tiệm cầm đồ số 78C nhưng chưa sang tên. Xe này do bà Vũ Thị Kim D đứng tên giấy đăng ký xe, bà D đã cầm cho cửa hàng Cầm Đồ S nhưng không chuộc lại nên cửa hàng Cầm Đồ đã bán lại cho anh Trần Minh D, anh D đã bán lại cho cửa hàng Cầm Đồ 78C; xét thấy, việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện tội phạm, chị H không biết nên đề nghị trả lại xe cho chị H.

- 01 quần Short màu trắng; 01 áo thun tay ngắn sọc đen xám; 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ Honda; 01 nón kết màu trắng; 01 đôi dép lê có quai sọc màu xanh đỏ; 01 khẩu trang y tế màu xanh: là tài sản cá nhân của bị cáo; tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại tại cơ Q điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi bị cáo lén lút lấy trộm tài sản là chiếc Laptop HP Probook 450 G3 Core I3 của anh Nguyễn Huỳnh Q, giá trị tài sản là **5.900.000đ (Năm triệu chín trăm ngàn đồng)** mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 03/4/2020 tại khu vực T, phường PT, quận C, thành phố Cần Thơ, đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện

kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Xét thấy, bị cáo đã trưởng thành, đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười biếng lao động lại muốn có T tiêu xài nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi được trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không giải quyết.

[7] **Về vật chứng:**

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Huỳnh Q: 01 cặp màu đen bên trong có 01 Laptop HP và 01 tập tài liệu; xét thấy, việc trả lại vật chứng cho chủ sở hữu là phù hợp quy định pháp luật nên cần công nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra.

- Đối với xe mô tô AirBlade biển số 65X2-5934 của vợ bị cáo là chị H; xét thấy, việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện tội phạm, chị H không biết nên cần trả lại xe cho chị H.

- 01 quần Short màu trắng; 01 áo thun tay ngắn sọc đen xám; 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ Honda; 01 nón kết màu trắng; 01 đôi dép lê có quai sọc màu xanh đỏ; 01 khẩu trang y tế màu xanh: là trang phục bị cáo sử dụng khi thực hiện tội phạm; xét thấy, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không phải công cụ, phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh phạm tội nên cần tiếp tục lưu giữ hồ sơ.

[8] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: **Nguyễn Nhựt T** phạm tội: "**Trộm cắp tài sản**".

Xử phạt: **Nguyễn Nhựt T 06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

3. Về vật chứng: căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Công nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra: đã trả lại cho anh Nguyễn Huỳnh Q: 01 cặp màu đen, 01 laptop HP Probook 450 G3 Core I3 và 01 tập tài liệu.

- Trả lại cho chị Hồ Thị Mỹ H: 01 xe mô tô AirBlade biển số 65X2-5934.

- Trả lại cho bị cáo: 01 quần Short màu trắng; 01 áo thun tay ngắn sọc đen xám; 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ Honda; 01 nón kết màu trắng; 01 đôi dép lê có quai sọc màu xanh đỏ; 01 khẩu trang y tế màu xanh.

- Tiếp tục lưu giữ hồ sơ: 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh phạm tội của bị cáo.

4. Về án phí: căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị hại và đương sự vắng mặt tại phiên tòa; bị cáo, bị hại và các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ.
- VKSND Q. C.
- VKSND Tp. Cần Thơ.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ Q Thi hành án.
- Bị cáo.
- Các đương sự.

Nguyễn Thị Thùy Trang